

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/DS-ST
Ngày 03 – 6 – 2025
“*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh T

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Sơn M;

2/ Ông Lương Phi H.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Ngọc Thuý V – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 03 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 118/2024/TLST - DS, ngày 31 tháng 5 năm 2024 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2025/QĐXX-ST, ngày 25 tháng 4 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 76/2025/QĐST-DS, ngày 19 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S (S1).

Địa chỉ trụ sở chính: số B N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Thanh N – Quyền Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thanh T – Trưởng P – Chi nhánh V (Theo Giấy uỷ quyền số 3525/QĐ-PC ngày 25/12/2023) – xin vắng mặt

Địa chỉ chi nhánh: số H đường N, Khóm A, phường C, Thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Ông Bùi Văn D, sinh năm 1976 - vắng mặt

Địa chỉ: khóm D, phường T, Thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 23/4/2024 nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần S có nội dung:***

Ngày 24/02/2020, Ngân hàng Thương mại Cổ phần S chi nhánh V (gọi tắt là S1) có ký hợp đồng với ông Bùi Văn D Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông Bùi Văn D, Ngân hàng đã đồng ý cấp 01 thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng) số thẻ là 970403, lãi suất tại thời điểm mở thẻ là 2,37%/tháng (lãi suất thay đổi theo từng thời kỳ của Ngân hàng), lãi quá hạn là 3,55%/ tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân.

Quá trình giao dịch được thể hiện chi tiết trên bảng sao kê quá hạn thẻ, thứ tự thanh toán thẻ tín dụng căn cứ theo Điều 20 của bản điều khoản và điều kiện phát hành thẻ tín dụng của Ngân hàng. Qua nhiều lần làm việc nhắc nhở nhưng ông Bùi Văn D không có thiện chí trả nợ. Do ông Bùi Văn D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Điều 23 của Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng.

Ngày 22/12/2023 Ngân hàng đã tạm khoá quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 23/4/2024 ông Bùi Văn D còn nợ tiền như sau: Dư nợ vay từ ngày 24/02/2020 đến ngày 22/12/2023 là: 48.883.258 đồng, lãi quá hạn là 9.468.558 đồng. Tổng vốn lãi: 58.351.816 đồng.

Ngân hàng TMCP S yêu cầu ông Bùi Văn D trả tổng số tiền: **84.653.366 đồng** (trong đó, nợ gốc 48.883.258 đồng, lãi quá hạn 35.770.108 đồng) tính từ ngày 22/12/2023 đến ngày **03/6/2025** và phải chịu lãi phát sinh của món nợ từ ngày **04/6/2025** cho đến khi thanh toán xong nợ.

- Bị đơn ông Bùi Văn D vắng mặt tại phiên Tòa, không lý do, không vì sự kiện bất khả kháng, không nộp bản khai ý kiến về các vấn đề Ngân hàng đã yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh đã thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý vụ án, các tài liệu chứng cứ do đương sự tự giao nộp, Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ, các bên đương sự là người đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất tâm thần. Căn cứ vào khoản 2, Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp phải tham gia phiên tòa.

[2] Xét việc, ông Bùi Văn D được triệu tập hợp lệ tham dự phiên hòa giải, thông báo về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và ngày giờ xét xử đến lần thứ hai, nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền cho Ngân hàng TMCP S (S1) khởi kiện yêu cầu ông Bùi Văn D trả tổng số tiền tính đến ngày 03/6/2025 là: **84.653.366 đồng** (trong đó, nợ gốc 48.883.258 đồng, lãi quá hạn 35.770.108 đồng).

[4] Xét yêu cầu của khởi kiện của Ngân hàng TMCP S yêu cầu ông Bùi Văn D trả tổng số tiền **84.653.366 đồng** (trong đó, nợ gốc 48.883.258 đồng, lãi quá hạn 35.770.108 đồng) tính đến ngày 03/6/2025 là có căn cứ chấp nhận. Bởi, căn cứ giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng ngày 24/02/2020. Trên cơ sở đó, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông Bùi Văn D với hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) có số thẻ là 970403, lãi suất tại thời điểm mở thẻ là 2,37%/tháng (lãi suất thay đổi theo từng thời kỳ của Ngân hàng), lãi quá hạn là 3,55%/tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân.

Quá trình giao dịch tính đến ngày 03/6/2025 ông Bùi Văn D còn nợ Ngân hàng số tiền: **84.653.366 đồng** (trong đó, nợ gốc 48.883.258 đồng, lãi quá hạn 35.770.108 đồng).

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện Ngân hàng TMCP S đối với ông Bùi Văn D; Buộc ông Bùi Văn D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền tính đến ngày 03/6/2025: 84.653.366 đồng (trong đó, nợ gốc 48.883.258 đồng, lãi quá hạn 35.770.108 đồng). Ngoài ra, còn phải chịu lãi phát sinh sau ngày 03/6/2025 đối với số tiền nợ cho đến khi thanh toán xong theo hợp đồng đã ký kết.

[5] Án phí sơ thẩm: Buộc ông **Bùi Văn D** chịu số tiền án phí: 4.232.000 đồng. Ngân hàng TMCP S không phải chịu tiền án phí, hoàn trả Ngân hàng số

tiền tạm ứng án phí: 1.459.000 đồng, theo biên lai thu số 0012686, ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

[6] Quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Điều 21; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; 92; 147; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Điều 26; Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S đối với ông Bùi Văn D.

Buộc ông Bùi Văn D trả cho Ngân hàng TMCP S thương Tín tổng số tiền tính đến ngày 03/6/2025 là: 84.653.366 đồng (trong đó, nợ gốc 48.883.258 đồng, lãi quá hạn 35.770.108 đồng).

Ngoài ra, còn phải chịu lãi phát sinh đối với số tiền nợ cho đến khi thanh toán xong theo hợp đồng đã ký kết.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Bùi Văn D chịu số tiền án phí: 4.232.000đồng. Ngân hàng TMCP S không phải chịu tiền án phí, hoàn trả Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí: 1.459.000đồng, theo biên lai thu số 0012686, ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

3. Quyền kháng cáo:

Án xử công khai, Ngân hàng được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TX Bình Minh;
- CC THADS TX Bình Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Minh T